

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TMT22B4**

Năm học: **22-23**

Mã môn học/ Mô đun: **MH01185**

Học kỳ: **02**

Tên môn học/ Mô đun: **Pháp luật**

Số tín chỉ: **1**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD	
1	2254801022083	Hồ Thanh	Nhân	29/06/2007				7	7.0				6.0		6.4
2	2254801022084	Trần Đỗ Minh	Phát	22/02/2007				8	8.0				7.8		7.9
3	2254801022086	Đặng Hoàng	Phúc	14/01/2007				7	7.0				6.5		6.7
4	2254801022087	Huỳnh Lâm Duy	Phúc	16/09/2007				8	7.0				8.0		7.7
5	2254801022090	Phạm Minh	Phuong	11/10/2007				8	8.0				9.0		8.6
6	2254801022091	Nguyễn Hồng	Quân	10/05/2004				8	9.0				8.5		8.6
7	2254801022092	Lê Quốc	Thái	07/08/2007				7	7.0				6.5		6.7
8	2254801022093	Phạm Văn	Thanh	01/10/2007				7	7.0				7.0		7.0
9	2254801022094	Nguyễn Trí	Thức	25/04/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
10	2254801022095	Huỳnh Hà Minh	Tiến	21/09/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
11	2254801022096	Nguyễn Lê Bảo	Tín	14/11/2006				7	7.0				7.0		7.0
12	2254801022097	Nguyễn Thành	Tín	21/07/2007				7	7.0				6.0		6.4
13	2254801022098	Đỗ Văn	Tính	02/01/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
14	2254801022100	Lý Bảo	Trọng	04/08/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
15	2254801022101	Trương Nguyễn Phú	Trọng	22/09/2007				7	7.0				6.5		6.7

Châu Đốc, ngày 14 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Quang Huy